ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37912/TB-SNNMT-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định Số: 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 quy định chi tiết một số Điều của của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH2015;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Quyết định số 6757/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thanh lý tài sản công (xe ô tô của Sở Nông nghiệp và Môi trường);

Căn cứ Quyết định số 9548/QĐ-SNNMT-VP ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá thanh lý tài sản công (Xe ô tô của Sở Nông nghiệp và Môi trường);

Nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với các nội dung sau:

1. Tên, địa chỉ của Người có tài sản đấu giá:

Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

STT	Tên loại xe	Biển số	Năm sản xuất	Giá trị thẩm định giá (đồng)
1	Xe ô tô 15 chỗ hiệu Nissan Urvan	51D-0172	2002	13.812.800
2	Xe ô tô 8 chỗ hiệu Misubishi Jolie	51A-0937	2002	31.764.000
3	Xe ô tô 7 chỗ hiệu Misubishi Pajero	51A-1422	2004	72.075.000

STT	Tên loại xe	Biển số	Năm sản xuất	Giá trị thẩm định giá (đồng)
4	Xe ô tô 12 chỗ hiệu Toyota Hiace	51D-0257	2003	13.230.800
5	Xe ô tô bán tải hiệu Ford Range	51B-0321	2004	42.000.000
6	Xe ô tô 7 chỗ hiệu Misubishi Pajero	61F-0832	2003	60.748.000
7	Xe ô tô 7 chỗ hiệu Misubishi Pajero Sport	50A-002.17	2012	14.760.000
8	Xe ô tô tải thùng kín 600 kg, hiệu Suzuki	50M-005.43	2013	57.982.000
	TỔNG			**306.372.600**

Tổng giá khởi điểm: 306.372.600 đồng (Ba trăm lẻ sáu triệu ba trăm bảy mươi hai ngàn sáu trăm đồng.). Giá khởi điểm trên không bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).

Các chi phí vận chuyển, bốc dỡ, di dời và các chi phí phát sinh khác do người trúng đấu giá tự chịu trách nhiệm chi trả.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có đủ các điều kiện quy định tại khoản 4, điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016 và theo bảng tiêu chí tại Phụ lục 1 của Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản như sau:

STT	Nội dung	Mức tối đa
I	**Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**19**
1.	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	***10***
1.1	*Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc*	*5*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện*	*5*
2.	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	***5***

STT	Nội dung	Mức tối đa
2.1	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*2*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*3*
3.	***Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên.***	***2***
	Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	
4.	***Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc đã thực hiện cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến***	***1***
5.	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	***1***
III	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**16**
1.	***Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	***4***
1.1	*Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2*
1.2	*Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2*
2.	***Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)***	***4***
3.	***Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá***	***4***
3.1	*Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật*	*2*
3.2	*Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá*	*2*
4.	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá***	***4***
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**	**57**
1.	***Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)***	***15***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
1.1	*Dưới 20 cuộc đấu giá*	*12*
1.2	*Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá*	*13*

STT	Nội dung	Mức tối đa
1.3	*Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá*	*14*
1.4	*Từ 70 cuộc đấu giá trở lên*	*15*
2.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề***	*7*
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
2.1	*Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm trường hợp không có cuộc đấu giá không thành nào)*	*4*
2.2	*Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành*	*5*
2.3	*Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành*	*6*
2.4	*Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên*	*7*
3.	***Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề*** (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan)	*7*
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
3.1	*Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)*	*4*
3.2	*Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc*	*5*
3.3	*Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc*	*6*
3.4	*Từ 50 cuộc trở lên*	*7*
4.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên*** (Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	*3*
	Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp Kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến số hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	
4.1	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm*	*3*
4.2	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) có số điểm được tính theo công thức:*	
	Số điểm B =(U x 3)/Y	
4.3	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền*	

STT	Nội dung	Mức tối đa
	kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y	
5.	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)***	*7*
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	
5.1	*Có thời gian hoạt động dưới 5 năm*	*4*
5.2	*Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*5*
5.3	*Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm*	*6*
5.4	*Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên*	*7*
6.	***Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản***	***4***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	
6.1	*01 đấu giá viên*	*2*
6.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	*3*
6.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*4*
7.	*Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản)*	***4***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	
7.1	*Dưới 05 năm*	*2*
7.2	*Từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*3*
7.3	*Từ 10 năm trở lên*	*4*
8.	***Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề***	***5***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	
8.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên*	*3*

STT	Nội dung	Mức tối đa
8.2	*Có từ 1 đến 3 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên*	*4*
8.3	*Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên*	*5*
9.	***Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)***	**5**
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	
9.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*3*
9.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*4*
9.3	*Từ 100 triệu đồng trở lên*	*5*
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định**	**8**
1.	Đã từng ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức đấu giá thành theo hợp đồng đó.	1
2.	Trụ sở của tổ chức hành nghề đấu giá trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá đồng thời có tối thiểu 05 thành viên hợp danh (Chỉ xét tổ chức đạt cả hai tiêu chí trên).	4
3.	Tổ chức đấu giá tài sản có số lượng thành viên hợp danh nhiều nhất	3
3.1	Số lượng nhiều nhất	3
3.2	Số lượng còn lại	0
Tổng số điểm		**100**

4. Nộp hồ sơ trực tiếp tại:

Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia, Hệ thống đấu giá trực tuyến theo quy định_.

- Trong quá trình chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản trường hợp thông tin liên quan chưa đầy đủ, chưa rõ ràng, người có tài sản có thể yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá chứng minh, giải trình để làm rõ.

Lưu ý:

- Yêu cầu các tổ chức tham gia việc lựa chọn gửi kèm theo Phụ lục tự chấm điểm (chính xác) của đơn vị mình ký tên đóng dấu của tổ chức.

- Người liên hệ nộp hồ sơ tham gia lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải mang theo Giấy giới thiệu và Căn cước công dân hoặc Căn cước;

- Những đơn vị không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn và Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh không hoàn trả hồ sơ.

Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết và nộp hồ sơ đăng ký.

Trân trọng./.

TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trần Thị Hòa

Nơi nhận:
- Hệ thống đấu giá trực tuyến;
- Cổng Đấu giá tài sản Quốc gia của Bộ Tư pháp;
- Trang thông tin điện tử của Sở NN&MT;
- Lưu VT, VP. KT(2b).